

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3197/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày 16 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 2011/QĐ-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2017-2020 sang năm 2021 và lùi thời gian ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên của ngân sách địa phương sang năm 2021 để áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách mới;

Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái Khóa XVIII - Kỳ họp thứ 20 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3556/TTr-STC ngày 16 tháng 12 năm 2020 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 cho các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị dự toán cấp tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố (Theo các Phụ lục đính kèm).

Đối với các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP

Chuyển Đ/c Quyết
phổ gửi:
- Lđ Sở
- Đ/c Thanh 14
vz

ngày 07 tháng 10 năm 2013 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ có Quyết định giao dự toán riêng.

Điều 2. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và thời hạn giao dự toán ngân sách theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản (qua Sở Tài chính), chậm nhất 5 ngày sau khi dự toán ngân sách đã được Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định; đồng thời thực hiện nghiêm túc việc công khai dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quyết định giao dự toán chi ngân sách nhà nước thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh cùng với báo cáo về dự toán thu, chi ngân sách huyện năm 2021.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị dự toán tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2021 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% số chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn thực hiện cải cách đến hết năm 2020 còn dư chuyển sang (nếu có). Đồng thời, dành 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2020; 50% nguồn tăng thu dự toán năm 2021 của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2020; 50% phần kinh phí dành ra từ giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính và hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập của ngân sách địa phương năm 2021 để tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2021 và tích lũy cho giai đoạn 2021-2025.

Đối với nguồn tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất), loại trừ thêm một số khoản thu gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, gồm: tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã; thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải) được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể ở cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao khoán chi quản lý hành chính; đặt hàng cung

cấp dịch vụ sự nghiệp công; giao nhiệm vụ và hỗ trợ kinh phí gắn với nhiệm vụ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đối với các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; đấu thầu, đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu, bao gồm cả phê duyệt dự toán kinh phí (hoặc phê duyệt giá trị hợp đồng) đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với các sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên do cấp huyện thực hiện theo số lượng, khối lượng nhiệm vụ; giá, đơn giá, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao; kinh phí đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ được quyết toán theo chế độ quy định trên cơ sở số lượng, chất lượng sản phẩm dịch vụ được nghiệm thu thực tế. Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên thực hiện phương thức đặt hàng, nhưng vẫn khuyến khích áp dụng hình thức đấu thầu.

5. Giao Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021 theo quy định.

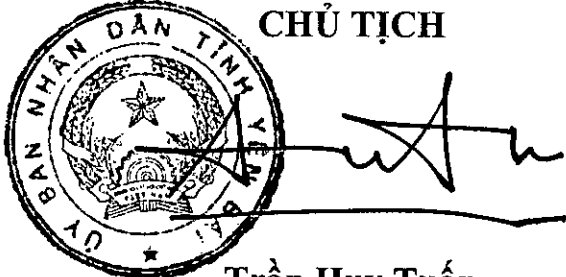
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Cục Trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chi cục Trưởng Chi cục Hải quan tỉnh; Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *rad*

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- T.T Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực VII;
- Như Điều 3/QĐ;
- Lưu: VT, TC. *vrh*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Trần Huy Tuấn





DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 16/12/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Tên đơn vị: **SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TỈNH YÊN BÁI**

(Đơn vị: Triệu đồng)

TT	Nội dung	Tổng số chi NSNN năm 2021
	<u>TỔNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</u>	<u>23.588</u>
<u>I</u>	<u>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</u>	<u>22.538</u>
1	Chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học	17.538
3	Đặt hàng thực hiện nhãn hiệu, thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông lâm nghiệp chủ lực của tỉnh	5.000
<u>II</u>	<u>Chi quản lý hành chính</u>	<u>1.050</u>
1	Chi thực hiện Đề án áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 theo Quyết định số 144/QĐ-TTg ngày 20/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ	1.050

Ghi chú:

(1) Căn cứ dự toán được giao, đơn vị phân bổ chi tiết theo từng nội dung chi và theo đơn vị thực hiện, thống nhất với Sở Tài chính bằng văn bản để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

